TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16/3/2018
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 382/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2017 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXX-ST ngày 05/02/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Thị C, sinh năm 1984; Địa chỉ: khu phố M, phường PT, thành phố T, tỉnh Phú Yên. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị đơn: Lê Văn Th, sinh năm 1981; Địa chỉ: khu phố M, phường PT, thành phố T, tỉnh Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn Võ Thị C trình bày: Nguyên đơn và bị đơn Lê Văn Th tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND phường PT, thành phố T, tỉnh Phú Yên và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 26/2014, quyển số 01/2014, ngày 03/4/2014. Sau khi cưới chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do nguyên đơn chuẩn bị sinh con, không thể đi làm nên kinh tế gia đình thiếu hụt, bị đơn không lo làm ăn chăm sóc gia đình nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể giải quyết và hàn gắn được. Các đương sự không còn chung sống cùng nhau từ đầu năm 2015 cho tới nay, không quan tâm và chăm sóc nhau nữa. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu được giải quyết ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Võ Minh D, sinh ngày 02/6/2015, hiện đang do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn, nguyên đơn đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng từ khi có quyết định của Toà án cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn để hòa giải và xét xử nhưng bị đơn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227; 228 Bộ luật TTDS tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên ý kiến trình bày trước đây và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Võ Thị C được ly hôn với bị đơn Lê Văn Th. Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử giao 01 con chung tên Lê Võ Minh D, sinh ngày 02/6/2015 (hiện đang ở với nguyên đơn) cho nguyên đơn nuôi dưỡng, bị đơn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1/2 mức lương sơ sở hiện nay là 650.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 4/2018 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Bị đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Võ Thị C xin ly hôn với bị đơn Lê Văn Th là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân*:* Nguyên đơn Võ Thị C và bị đơn Lê Văn Th tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2014, được UBND phường PT, thành phố T, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số 26/2014, quyển số 01/2014, ngày 03/4/2014 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống phát sinh những mâu thuẫn như nguyên đơn đã trình bày; các đương sự không còn chung sống

cùng nhau từ đầu năm 2015 cho tới nay, không còn quan tâm và chăm sóc đến nhau nữa. Xét thấy, mâu thuẫn giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung*:* Giao con chung tên Lê Võ Minh D, sinh ngày 02/6/2015 (hiện đang ở với nguyên đơn) cho nguyên đơn Võ Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn Lê Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con dưỡng nuôi con theo mức 1/2 mức lương sơ sở (Mức lương cơ sở hiện nay là 1.300.000 đồng/tháng) là 650.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 4/2018 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung*:* Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí*:* Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng định kỳ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Võ Thị C được ly hôn với bị đơn Lê Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Lê Võ Minh D, sinh ngày 02/6/2015 (hiện đang ở với nguyên đơn) cho nguyên đơn Võ Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn Lê Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo mức 1/2 mức lương sơ sở (Mức lương cơ sở hiện nay là 1.300.000 đồng/tháng) là 650.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 4/2018 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí HNGĐ-ST: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Võ Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005186 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Bị đơn Lê Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND p. PT, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thúy Hằng